UBND TỈNH TRÀ VINH
BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH VỀ VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08 /KH-BCĐ

Trà Vinh, ngày 27 tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH
Triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/05/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 30/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ Kế hoạch số 387/KH-BCĐTUATTP ngày 10/3/2020 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm Triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2020,

Căn cứ thực tế công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong thời gian qua và dự báo diễn biến tình hình năm 2020. Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh xây dựng Kế hoạch triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (sau đây gọi tắt là Tháng hành động) sẽ được triển khai như sau:

I. Chủ đề "Tháng hành động" năm 2020

"Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm"

Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, tạo được sự chuyển biến rõ rệt, tích cực, đạt được những thành tích quan trọng trên toàn diện các lĩnh vực. Thể chế quản lý được rà soát kỹ lưỡng, bổ sung, hoàn thiện phù hợp với thông lệ quốc tế, tương thích với yêu cầu hội nhập. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm được tăng cường ở tất cả các tuyến. Công tác thông tin, tuyên truyền được đẩy mạnh, góp phần tích cực nâng cao nhận thức và chuyển biến hành động trong cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, thúc đẩy sản xuất thực phẩm sạch, an toàn. Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã tích cực vào cuộc mạnh mẽ vận động, giám sát thực hiện an toàn thực phẩm.

Tuy nhiên, nguy cơ không bảo đảm an toàn thực phẩm vẫn còn ở mức cao do một số cơ sở dịch vụ ăn uống còn hạn chế trong việc kiểm tra nguồn nguyên liệu thực phẩm đầu vào, chưa đảm bảo trong bảo quản thực phẩm nguồn nguyên liệu đầu vào đúng cách, trong đó có một số bếp ăn tập thể của doanh nghiệp; hoạt động sản xuất,

chế biến, phân phối thực phẩm không bảo đảm an toàn vẫn còn diễn ra ở nhiều nơi. Việc kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm, đặc biệt là các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, trong khu dân cư vẫn khó khăn; thói quen lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, tình trạng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc vẫn còn nhiều; việc ngăn ngừa thực phẩm nhập lậu, thực phẩm giả còn hạn chế. Việc kinh doanh, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe vi phạm pháp luật, đặc biệt là trên mạng xã hội diễn biến phức tạp, khó quản lý, ảnh hưởng đến quyền lợi người tiêu dùng, gây bức xúc dư luận xã hội, thực thi pháp luật còn yếu.

Chính vì vậy để tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm và nâng cao nhận thức, kiến thức của người tiêu dùng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh chọn chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 là: **"Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm".**

II. Mục đích, yêu cầu

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

- Phát động một chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; giảm thiểu các hành vi vi phạm về quảng cáo thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc do sử dụng sản phẩm thực phẩm không an toàn.

- Gắn trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương, giữa các cơ quan chức năng và các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm

- Tăng cường xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, quảng cáo thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. Thời gian và phạm vi triển khai

- Thời gian: Từ 15/4 đến 15/5/2020.

- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh.

IV. Các hoạt động hay nhiệm vụ thực hiện

Ngoài các hoạt động thường xuyên về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, "Tháng hành động" năm 2020 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; giảm thiểu các hành vi vi phạm về quảng cáo thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc do sử dụng sản phẩm thực phẩm không an toàn.

Gắn trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương, giữa các cơ quan chức năng và các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Với chủ đề chính của năm 2020 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

1. Tổ chức triển khai "Tháng hành động"

1.1. Tại tỉnh: Hiện nay, thực tế tình hình dịch bệnh COVID-19 có nhiều diễn biến phức tạp khó lường và để phòng tránh lây nhiễm dịch bệnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh tổ chức hội nghị trực tuyến phổ biến công tác triển khai "Tháng hành động" năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

1.2. Tại huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn: Các huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn căn cứ vào thực tế, tình hình dịch bệnh trên địa bàn để tổ chức (hội nghị hoặc hình thức khác) phổ biến công tác triển khai "Tháng hành động" năm 2020 trên địa bàn.

Thời gian: Từ ngày 15/4 đến 20/4/2020.

2. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm (xem Phụ lục I)

2.1. Tại tỉnh

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh phối hợp với Mặt trận tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị, xã hội và chỉ đạo các sở, ban, ngành tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài, tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm.

Huy động các cơ quan thông tấn báo chí tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm, biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, phù hợp quy định của pháp luật trên địa bàn.

Huy động hệ thống loa truyền thanh xã, phường, thị trấn tham gia tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về an toàn thực phẩm đồng thời cảnh báo đến người tiêu dùng những tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm vi phạm các quy định của pháp luật.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản

phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

2.2. Tại huyện, thị xã, thành phố

- Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Mặt trận tổ quốc cùng cấp, các tổ chức chính trị, xã hội và chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm. Huy động hệ thống loa truyền thanh xã, phường, thị trấn tham gia tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về an toàn thực phẩm đồng thời cảnh báo đến người tiêu dùng những tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm vi phạm các quy định của pháp luật.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

2.3. Đối tượng ưu tiên truyền thông

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm;

- Chính quyền các cấp; các cơ quan chức năng;

- Người tiêu dùng.

2.4. Nội dung truyền thông

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đảm bảo an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm đảm bảo an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Hiểu đúng, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Gửi tin bài về hoạt động triển khai Tháng hành động tại địa phương để đăng trên website của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh và các Sở, ngành tỉnh.

3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 (xem Phụ lục II)

3.1.Tại tỉnh

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện chỉ đạo của tỉnh trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm của các Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thị xã, thành phố, quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn trong việc quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trên địa bàn quản lý; kiểm tra thực tế tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.

Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong "Tháng hành động" năm 2020; kiểm tra thực tế tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại các huyện, thị xã, thành phố được phân công.

Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, các đoàn thanh tra, kiểm tra nhận xét, đánh giá kết quả việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước, bảo đảm an toàn thực phẩm trong tình hình mới, Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 9/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo và kết quả về việc triển khai Tháng hành động năm 2020 đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

3.2. Tại huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ vào Kế hoạch triển khai "Tháng hành động" năm 2020 và các văn bản hướng dẫn của Sở Y tế, các Sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân, Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Y tế phối hợp với các phòng liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai "Tháng hành động" năm 2020 tại huyện, thị xã, thành phố và thực hiện từ tuyến huyện, thị xã, thành phố đến xã, phường, thị trấn; chuẩn bị nội dung báo cáo của huyện, thị xã, thành phố với các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tỉnh; tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch đã xây dựng.

- Cung cấp danh sách, thời gian kiểm tra đối với cơ sở trên địa bàn quản lý cho cơ quan chủ trì đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh để tránh chồng chéo trong việc thanh tra, kiểm tra. Đồng thời chủ trì, phối hợp với cơ quan, ban ngành địa phương triển khai thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với các loại hình kinh doanh thức ăn đường phố tại địa bàn theo quy định.

- Khi tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra cần đầy đủ thành phần chuyên môn và đủ thẩm quyền, chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại hiện trường, xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.

- Triển khai Test nhanh chỉ tiêu chất lượng về an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thực phẩm có nguy cơ ô nhiễm, ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng; xử

lý kịp thời và thông tin trên phương tiện truyền thông đại chúng. *(Mỗi huyện, thị xã, thành phố tổ chức 01 địa điểm thực hiện Test nhanh trên địa bàn quản lý).*

4. Công tác báo cáo tổng kết Tháng hành động

Kết thúc Tháng hành động năm 2020, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, báo cáo kết quả hoạt động ***(theo mẫu 1, 2, 3 đính kèm)*** về Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh (Cơ quan thường trực - Sở Y tế, đặt tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) theo địa chỉ: số 04, đường Trưng Nữ Vương, khóm 2, phường 1, thành phố Trà Vinh; Điện thoại: (0294)3754769; Email: ccatvstptv@gmail.com **trước ngày 20/5/2020** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế.

V. Nguồn lực

1. Kinh phí

- Nguồn kinh phí của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.

- Kinh phí hỗ trợ của địa phương.

- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

2. Tài liệu

- Đĩa tiếng, đĩa hình: Thông điệp của Tháng hành động năm 2020.

- Các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng tài liệu truyền thông cho địa phương dựa trên tài liệu tham khảo đăng trên trang điện tử của Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế (địa chỉ http://vfa.gov.vn) và của các đơn vị thuộc các Bộ, ngành liên quan (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương,...).

VI. Tổ chức triển khai

1. Thời gian và tiến trình thực hiện

- Xây dựng kế hoạch "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2020 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

+ Tại tỉnh: Trước ngày 27/3/2020.

+ Tại huyện, thị xã, thành phố: Trước ngày 31/3/2020.

- Cấp phát tài liệu: Trước ngày 10/4/2020.

- Triển khai chiến dịch tuyên truyền: Từ 05/4 đến 15/5/2020.

- Tổ chức phổ biến triển khai Tháng hành động: Từ 10/4 đến 20/4/2020.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra: Từ 15/4 đến 15/5/2020.

- Báo cáo, tổng kết:

+ Các huyện, thị xã, thành phố (mẫu 1): Trước ngày 20/5/2020.

+ Các Đoàn liên ngành tỉnh (mẫu 2): Trước ngày 20/5/2020.

+ Các đoàn thể (mẫu 3): Trước ngày 20/5/2020.

- Báo cáo tổng hợp gửi UBND tỉnh, Bộ Y tế: Trước ngày 25/5/2020.

2. Trách nhiệm của các cơ quan

2.1. Cơ quan chủ trì

- Tại tỉnh:

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh (Sở Y tế là cơ quan thường trực, đặt tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm).

- Tại địa phương:

+ Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn.

+ Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn.

+ Cơ quan thường trực: Phòng Y tế, Trung tâm Y tế các huyện,thị xã,thành phố; Trạm Y tế các xã, phường,thị trấn.

2.2. Cơ quan phối hợp

Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa -Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Đài Phát thanh và Truyền hình và các cơ quan có liên quan.

2.3. Các tổ chức, đoàn thể, quần chúng

Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Tỉnh đoàn; Hội Chữ thập đỏ tỉnh; Hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai Tháng hành động.

Trên đây là Kế hoạch triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đề nghị các Sở, ban, ngành, đoàn thể là thành viên Ban Chỉ đạo và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận*:**
- Thường trực BCĐ liên ngành Trung ương về ATTP (Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế) (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh -Trưởng BCĐ liên ngành tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Thành viên BCĐ liên ngành tỉnh;
- Thành viên Tổ công tác liên ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi cục ATVSTP;
- Lưu: VT, ATTP.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH TRÀ VINH

Sở Y tế
27-03-2020 13:39:20 +07:00

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Cao Mỹ Phượng

SỞ Y TẾ
Sở Y tế
27-03-2020 13:39:30 +07:00

PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền

"Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2020

(Kèm theo Kế hoạch số: 08 /KH-BCĐ, ngày 27 /3 /2020 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh)

I. CHỦ ĐỀ "THÁNG HÀNH ĐỘNG" NĂM 2020:

"Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm"

Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm đã có những chuyển biến rõ rệt, tích cực, đạt được những thành tích quan trọng trên các lĩnh vực. Tuy nhiên, nguy cơ không bảo đảm an toàn thực phẩm đặc biệt là ở các bếp ăn tập thể tại các khu công nghiệp vẫn còn ở mức cao, hoạt động sản xuất, chế biến, phân phối thực phẩm không bảo đảm an toàn vẫn còn diễn ra ở nhiều nơi. Việc kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm, đặc biệt là các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, trong khu dân cư vẫn khó khăn; thói quen lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, tình trạng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc vẫn còn nhiều; tỷ lệ tồn dư thuốc bảo vệ thực vật vẫn còn cao hơn các nước trong khu vực; việc ngăn ngừa thực phẩm nhập lậu, thực phẩm giả còn hạn chế. Việc kinh doanh, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe vi phạm pháp luật, đặc biệt là trên mạng xã hội diễn biến phức tạp, khó quản lý, ảnh hưởng đến quyền lợi người tiêu dùng, gây bức xúc dư luận xã hội, thực thi pháp luật còn yếu.

Để tồn tại những vấn đề nói trên, một trong những nguyên nhân chính là do ý thức chấp hành các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm chưa cao do sự nhận thức yếu kém, chạy theo lợi nhuận và cố tình vi phạm của một số tổ chức, cá nhân, làm ảnh hưởng sức khỏe của người tiêu dùng.

Chính vì vậy để tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm và nâng cao nhận thức, kiến thức của người tiêu dùng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh chọn chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 là **"Nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm".**

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; tăng cường giám sát, hậu kiểm tại các tỉnh, thành phố trọng điểm, các địa phương có đường biên giới, cửa khẩu. Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự

giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

3. Tăng cường xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, quảng cáo thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm;

2. Chính quyền các cấp; các cơ quan chức năng;

3. Người tiêu dùng thực phẩm.

IV. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

+ Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm theo quy định của pháp luật.

+ Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm, góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm.

+ Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

+ Biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm, đồng thời phê phán, đưa tin các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm. Tuyên truyền về các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý theo chuỗi, để tạo điều kiện truy xuất nguồn gốc thực phẩm.

+ Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Hiểu đúng, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

+ Chỉ rõ các vấn đề bức xúc nhất hiện nay trong công tác quản lý an toàn thực phẩm, nêu rõ trách nhiệm của các nhà quản lý, của các cấp chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và từng cá nhân, tập thể trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, tiêu dùng thực phẩm tại các sự việc cụ thể. Thẳng thắn chỉ rõ những vấn đề tồn đọng trong công tác quản lý an toàn thực phẩm của các nhà quản lý, lãnh đạo, các ban ngành, đoàn thể, các cấp chính quyền.

+ Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật an toàn thực phẩm, Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, các thông tư quy định bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản pháp luật có liên quan.

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Đặc biệt là các quy định về pháp luật quảng cáo.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về vệ sinh cá nhân trong chế biến, phục vụ thực khách.

- Tuyên truyền cách bảo quản và phục vụ thực khách an toàn.

2. Chính quyền các cấp và các cơ quan chức năng

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

- Hàng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

-Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường công tác truyền thông trên môi trường trực tuyến nhằm hạn chế sự tập trung đông người; tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

+ Luật quảng cáo (Văn bản hợp nhất số 47/VBHN-VPQH ngày 05 tháng 02 năm 2020);

+ Luật phòng chống tác hại của rượu bia;

+ Văn bản hợp nhất số 603/VBHN-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo.

+ Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính

phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

+ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/3/2017 về ghi nhãn hàng hóa.

+ Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu;

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

+ Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

+ Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 01/6/2016 của Bộ Công thương về quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công thương;

+ Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Cần tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ mình trong an toàn thực phẩm. Đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm; không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ tác hại của sử dụng rượu, đặc biệt

là rượu pha bằng hóa chất, cồn công nghiệp, rượu có chứa hàm lượng methanol cao.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

V. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, thị trấn, khu phố để tập trung chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về an toàn thực phẩm...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng cách "cầm tay chỉ việc".

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

VI. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2020

1. Nhiệt liệt hưởng ứng "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2020.

2. Bảo đảm an toàn thực phẩm là xây dựng, củng cố niềm tin, uy tín sản phẩm Việt Nam.

3. Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm không an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng

4. Hiểu đúng, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe; không mua sản phẩm tại các địa chỉ đã được cơ quan chức năng cảnh báo vi phạm quảng cáo.

5. Tăng cường áp dụng chọn lọc thành quả cách mạng 4.0 vào sản xuất nông nghiệp.

6. Không được quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe gây hiểu nhầm là thuốc;

7. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

8. Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

9. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn an toàn.

10. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

11. Bảo vệ quyền cơ bản của con người là được tiếp cận thực phẩm an toàn.

SỞ Y TẾ
Sở Y tế
27-03-2020 13:39:45 +07:00

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020

(Kèm theo Kế hoạch số: 08 /KH-BCĐ, ngày 27/ 3 /2020 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh)

Căn cứ Kế hoạch số 05 /KH-BCĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh về triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh hướng dẫn chi tiết việc triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 của các cấp, các ngành theo chủ đề Tháng hành động năm 2020.

- Thông qua đợt thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu:

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai thanh tra, kiểm tra Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực phẩm. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm...

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước:

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo, bao gồm:

+ Trách nhiệm của UBND huyện, thị xã, thành phố trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý;

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn.

+ Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2020;

+ Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại các huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn.

- Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản :

- Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hoá;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Quảng cáo; Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thực phẩm chức năng; Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm;

- Thông tư số 08/2015/TT-BYT ngày 11/5/2015 Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế Quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28/9/2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm Bộ Công thương;

- Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn ;

- Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu;

- Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BCT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định về quản lý giữa Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, an toàn thực phẩm có liên quan đến phạm vi quản lý của Bộ Công Thương và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ;

- Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình thanh tra, kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Phương pháp kiểm tra: Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh; huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra chú trọng:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở.

- Thu thập tài liệu liên quan.

- Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Lấy mẫu để kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu an toàn thực phẩm.

- Lập biên bản thanh tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có).

- Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan an toàn thực phẩm.

- Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.

Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra yêu cầu các huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn, các Đoàn thanh tra, kiểm tra của tỉnh nhận xét, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng

cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo.

2. Xử lý vi phạm

2.1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

- Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng;

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chỉnh phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2.2.Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng

cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

A. Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

1. Đoàn Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh thành lập 03 Đoàn kiểm tra *(các thành viên theo Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 và Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh Trà Vinh)*, sẽ kiểm tra việc thực hiện chỉ đạo của tỉnh trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong "Tháng hành động" năm 2020 và kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thị xã, thành phố; kiểm tra thực tế đối với cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống trên địa bàn kiểm tra. Cụ thể:

Đoàn 1. Do Sở Y tế chủ trì		
Địa bàn	**Trưởng Đoàn**	**Các thành viên đoàn**
- TP. Trà Vinh - Huyện Châu Thành - Huyện Trà Cú	Giám đốc Sở Y tế	- Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế; - Bí thư Tỉnh đoàn; - Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình; - Giám đốc Sở Tư pháp; - Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; - Chủ tịch Liên đoàn lao động tỉnh; - Chi cục trưởng Chi cục ATVSTP; - Chủ tịch UBND các huyện: Châu Thành, Trà Cú và thành phố Trà Vinh; - Thư ký đoàn (Sở Y tế).
Đoàn 2. Do Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì		
Địa phương	**Trưởng Đoàn**	**Các thành viên đoàn**
- Huyện Cầu Ngang - Huyện Duyên Hải - Thị xã Duyên Hải	Giám đốc Sở Nông nghiệp & Phát triển	- Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; - Giám đốc Sở Tài chính; - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

	nông thôn	- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; - Cục trưởng Cục Quản lý thị trường; - Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh; - Chủ tịch UBND các huyện: Cầu Ngang, Duyên Hải và thị xã Duyên Hải; - Thư ký đoàn (Sở Nông nghiệp và PTNT).
Đoàn 3. Do Sở Công thương chủ trì		
- Huyện Tiểu Cần - Huyện Cầu Kè - Huyện Càng Long	Giám đốc Sở Công thương	- Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; - Giám đốc Công an tỉnh; - Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; - Chủ tịch UBND các huyện: Tiểu Cần, Cầu Kè và Càng Long; - Thư ký đoàn (Sở Công thương).

2. Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tỉnh

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh phân công các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Công Thương thành lập 03 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành; tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra thực tế tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, các kho dự trữ hàng hóa thực phẩm tại các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh (đơn vị chủ trì ban hành quyết định thành lập Đoàn thanh, kiểm tra và mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tham gia kiểm tra theo Kế hoạch phối hợp số 25/KHPH/UBND-BTTUBMTTQ ngày 01/11/2016 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-ĐCTUBTWMTTQVN về vận động và giám sát bảo đảm ATTP giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh), cụ thể như sau:

- Đoàn 1: Do Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Cục Quản lý thị trường và các đơn vị chức năng; thanh tra, kiểm tra trên địa bàn **thành phố Trà Vinh, huyện Châu Thành và huyện Trà Cú.**

- Đoàn 2: Do Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Y tế, Sở Công thương, Cục Quản lý thị trường và các đơn vị chức năng; thanh tra, kiểm tra trên địa bàn **huyện Cầu Ngang, huyện Duyên Hải và thị xã Duyên Hải.**

- Đoàn 3: Do Sở Công thương chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Cục Quản

lý thị trường và các đơn vị chức năng; thanh tra, kiểm tra trên địa bàn **huyện Tiểu Cần, huyện Cầu Kè và huyện Càng Long.**

Bên cạnh 03 Đoàn Ban Chỉ đạo tỉnh, các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công Thương thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong đợt "Tháng hành động" năm 2020, giao các đơn vị chức năng thanh tra, kiểm tra đột xuất tại các huyện, thị xã, thành phố nhằm triển khai hiệu quả Tháng hành động.

B. Lấy mẫu kiểm nghiệm

1. Tại tuyến tỉnh

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được thanh tra, kiểm tra.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu do đơn vị Trưởng đoàn bảo đảm.

2. Tại các huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai Test nhanh chỉ tiêu chất lượng về an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thực phẩm có nguy cơ ô nhiễm, ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng *(Mỗi huyện, thị xã, thành phố tổ chức 01 địa điểm thực hiện Test nhanh trên địa bàn quản lý)*.

- Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm của huyện, thị xã, thành phố quy định cụ thể kinh phí cho việc lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

C. Tiến trình thực hiện

1. Xây dựng kế hoạch "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2020 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

- Tại tỉnh: Trước ngày 27/3/2020.

- Tại huyện, thị xã, thành phố: Trước ngày 31/3/2020.

2. Triển khai thanh tra, kiểm tra tại cơ sở:

2.1. Tại tuyến tỉnh:

- Tổ chức các Đoàn Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh kiểm tra huyện, thị xã, thành phố: **Trước ngày 30/4/2020.**

- Tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tỉnh, tiến hành thanh tra, kiểm tra: **Từ 15/4/2020 - 15/5/2020.**

2.2. Tại tuyến huyện: Căn cứ Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2020 của Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, thị xã, thành phố tham mưu xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên địa bàn (*gồm cả tuyến huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn)*

trình Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện; bảo đảm hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra **trước ngày 15/5/2020.**

3. Báo cáo kết quả

- Báo cáo của 03 Đoàn Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh kiểm tra Ban Chỉ đạo huyện, thị xã, thành phố; Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tỉnh thực hiện theo **mẫu 2** (kèm theo biên bản kiểm tra Ban Chỉ đạo huyện, thị xã, thành phố) **trước ngày 20/5/2020.**

- Báo cáo của địa phương (nơi mà Đoàn Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh đến kiểm tra) thực hiện **theo mẫu 1** (số liệu tính đến thời điểm Đoàn Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh đến làm việc).

- Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động năm 2020 của các huyện, thị xã, thành phố thực hiện **theo mẫu 1** (số liệu tính đến hết Tháng hành động) **trước ngày 20/5/212020**.

Báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về Cơ quan thường trực - Sở Y tế, đặt tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; địa chỉ: Số 04, đường Trưng Nữ Vương, khóm 2, phường 1, thành phố Trà Vinh; Sđt: 0294.3754769; Email: ccatvstptv@gmail.com.

D. Bảo đảm kinh phí

1. Kinh phí từ Dự án Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số thuộc Ngành Y tế quản lý, việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

2. Kinh phí sự nghiệp được duyệt năm 2020 của ngành: Y tế, Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Công thương và của các địa phương; nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

MẪU 1

Đơn vị :……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2020

Kính gửi: ……..

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	*Số lượng*	*Số huyện thực hiện/Tổng số huyện*	*Số lượng*	*Số lượng*	*Ghi chú*	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)							
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai							
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ							

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	*Số lượng*	*Số huyện thực hiện/Tổng số huyện*	*Số lượng*	*Số lượng*	*Ghi chú*	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)							
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)							
3	Phát thanh loa, đài (tin,bài,phóng sự)							
4	Truyền hình (Buổi/tọa							

	đàm,phóng sự)							
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)							
6	Băng rôn, khẩu hiệu							
7	Tranh áp – phích/Posters							
8	Tờ gấp, tờ rơi							
9	Hoạt động khác *(ghi rõ):……..*							

III. Thanh tra, kiểm tra:

1. Số lượng: …… đoàn: ……
2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: …….
3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyến xã					Tuyến Huyện					Tuyến Tỉnh					Cộng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KD TP	KD DVĂU	KD TĂĐP	Cộng	Sản xuất TP	KD TP	KD DVĂU	KD TĂĐP	Cộng	Sản xuất TP	KD TP	KD DVĂU	KD TĂĐP	Cộng	
1	Tổng số cơ sở																
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra																
	Số CS đạt (SL)																
	Số CS vi phạm (SL)																
3	Xử lý vi phạm																
3.1	Phạt tiền:																
	Số cơ sở																
	Tiền phạt (đồng)																
3.2	Xử phạt bổ sung																
a	Tước quyền xử																

TT	Nội dung	Tuyến xã					Tuyến Huyện					Tuyến Tỉnh					Cộng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KD TP	KD DVĂU	KD TĂĐP	Cộng	Sản xuất TP	KD TP	KD DVĂU	KD TĂĐP	Cộng	Sản xuất TP	KD TP	KD DVĂU	KD TĂĐP	Cộng	
	dụng GCN																
	+ Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP																
	+ Giấy chứng nhận GMP																
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP																
	+ Giấy XNQC																
b	Đình chỉ hoạt động																
c	Tịch thu tang vật																
3.3	Khắc phục hậu quả (*loại, trọng lượng*):																

TT	Nội dung	Tuyến xã					Tuyến Huyện					Tuyến Tỉnh					Cộng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KD TP	KD DVĂU	KD TĂĐP	Cộng	Sản xuất TP	KD TP	KD DVĂU	KD TĂĐP	Cộng	Sản xuất TP	KD TP	KD DVĂU	KD TĂĐP	Cộng	
	Buộc thu hồi																
	Buộc tiêu hủy																
	Khác (ghi rõ)																
4	Xử lý khác																
4.1	Đình chỉ lưu hành																
4.2	Chuyển cơ quan điều tra																

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (*Tổng số mẫu*)				
1.1	Hóa lý (*Tổng số mẫu*)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vi sinh (*Tổng số mẫu*)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)				
2.1	Hóa lý (*Tổng số mẫu*)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2.2	Vi sinh (*Tổng số mẫu*)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
Tổng (1+2)					

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng:				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

.....

VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....

.....

2. Khó khăn:

.....

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....

.....

Nơi gửi:
- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(*Ký tên đóng dấu*)

MẪU 2

Đơn vị :……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO
Kết quả thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020 do Đoàn liên ngành tỉnh thực hiện

I. Ghi nhận báo cáo của các địa phương với Đoàn liên ngành tỉnh

1. Công tác chỉ đạo của địa phương.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục.

3. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch Tháng hành động năm 2020.

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm do đoàn liên ngành tỉnh thực hiện:

Bảng 1: Tóm tắt kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ % so với tổng số được thanh tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý Trong đó:		
3.1	Số cơ sở vi phạm đã được xử lý ngay trong qúa trình thanh tra, kiểm tra *(nêu rõ hình thức xử lý):*		
3.2	Số cơ sở có vi phạm đã giao địa phương xử lý		

Bảng 2: Nội dung vi phạm chủ yếu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt:

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật			
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi			
3	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			
4	Điều kiện về con người			
5	Công bố sản phẩm			
6	Ghi nhãn thực phẩm			
7	Quảng cáo thực phẩm			
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
9	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 3: Kết qủa kiểm nghiệm mẫu do đoàn tỉnh thực hiện

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			
1.2	Vi sinh			
	Tổng số xét nghiệm tại labo			
2	Xét nghiệm nhanh			
3	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu tại các bảng từ 1 - 3; nêu rõ những điểm mạnh, những tồn tại, hạn chế của từng địa phương.

IV. Đề xuất kiến nghị của đoàn và ghi nhận kiến nghị của địa phương.

(ghi cụ thể)

MẪU 3

Đơn vị :……
Tel :…….
Fax :……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm

BÁO CÁO
Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm...

Kính gửi: …….....

I. Ban hành văn bản, chỉ đạo triển khai

TT	Nội dung hoạt động	Có	Không
1	Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản)		

II. Thông tin, truyền thông, giáo dục

TT	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo		
2	Tập huấn		
3	Cuộc thi		
4	In tài liệu, sách, sổ tay		
3	Băng rôn, khẩu hiệu		
4	Tranh áp - phích		
5	Tờ gấp		
6	Hoạt động khác *(ghi rõ)*		
6.1			
6.2			

III. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....
.....

IV. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....
.....

2. Khó khăn:

.....
.....
3. Đề xuất, kiến nghị:
.....
.....

Nơi gửi:
- Như trên;
- BCĐLN tỉnh;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(*Ký tên đóng dấu*)